

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ LAO ĐỘNG  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 7319/SLĐT BXH-GDNN  
V/v triển khai Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 4 năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội quận, huyện;
- Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức;
- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc Thành phố.

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo (sau đây viết tắt là Nghị định số 81/2021/NĐ-CP).

Căn cứ Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm 2022-2023 (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 165/NQ-CP).

Căn cứ Công văn số 4374/UBND-VX ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về mức chi hỗ trợ cho đối tượng thuộc diện miễn, giảm học phí trên địa bàn Thành phố theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

Căn cứ Công văn số 150/UBND-VX ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về học phí đối với cơ sở giáo dục và đào tạo công lập năm học 2022-2023.

Căn cứ Công văn số 1533/VP-VX ngày 01 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

Trên cơ sở góp ý của Sở Tài chính tại công văn số 1794/STC-HCSN ngày 31 tháng 3 năm 2023 và Sở Giáo dục và Đào tạo tại công văn số 851/SGDDT-KHTC ngày 01 tháng 3 năm 2023 về góp ý dự thảo Công văn

triển khai thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ.

Sở Lao động Thương binh và Xã hội đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 và Nghị quyết số 165/NQ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ như sau:

1. Đối với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 22, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm chi trả, quyết toán kinh phí miễn giảm học phí trực tiếp cho cha mẹ hoặc người giám hộ của học sinh; sinh viên đang học tại các cơ sở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học tự thực; cơ sở giáo dục nghề nghiệp và giáo dục đại học thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế (*cơ sở giáo dục tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư*) theo mức học phí quy định tại điểm a, khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 10, điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

- Căn cứ khoản 8 Điều 20 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, không áp dụng chế độ miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập trong thời gian người học bị kỷ luật ngừng học hoặc buộc thôi học, học lưu ban, học lại, học bổ sung. Trường hợp người học phải dừng học; học lại, lưu ban (*không quá một lần*) do ốm đau, tai nạn hoặc dừng học vì lý do bất khả kháng không do kỷ luật hoặc tự thôi học thì thủ trưởng cơ sở giáo dục xem xét cho tiếp tục học tập theo quy định và tiếp tục được hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

- Căn cứ Khoản 9 Điều 20 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, kinh phí cấp bù miễn, giảm học phí được cấp theo thời gian học thực tế nhưng không quá 10 tháng/năm học đối với học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học và thực hiện chi trả cho người học 02 lần trong năm vào đầu các học kỳ của năm học.

- Trường hợp cha mẹ (*hoặc người giám hộ*), học sinh, sinh viên học tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, giáo dục đại học chưa nhận được tiền cấp bù học phí và hỗ trợ chi phí học tập theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.

- Đối với việc cấp tiền miễn, giảm học phí cho người học là đối tượng được miễn, giảm học phí tại các cơ sở giáo dục tự thực, cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài và cơ sở giáo dục thuộc doanh nghiệp nhà nước, tổ chức kinh tế: Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 165/NQ-CP, trong trường hợp người học đã được chi trả tiền miễn, giảm học phí năm học 2022-2023 theo mức quy định

tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP thì phân chênh lệch sẽ giảm trừ vào kỳ tiếp theo.

## 2. Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thực hiện thu học phí năm học 2022-2023 theo đúng mức thu quy định tại Nghị quyết số 165/NQ-CP kể từ thời điểm bắt đầu năm học 2022-2023.

- Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đã thực hiện việc tăng học phí theo lộ trình quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ thì phải:

+ Điều chỉnh lại mức học phí theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị quyết số 165/NQ-CP và công bố công khai theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP.

+ Trường hợp đã thu học phí năm học 2022-2023 cao hơn mức học phí năm 2021-2022 thì thực hiện hoàn trả phân chênh lệch cho học sinh hoặc giảm trừ vào kỳ thu học phí tiếp theo.

+ Đối với việc cấp bù học phí cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập có người học là đối tượng thuộc diện được miễn, giảm học phí: Trong trường hợp cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đã được cấp bù học phí năm học 2022-2023 theo mức quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP thì phân chênh lệch sẽ giảm trừ trong lần giao dự toán tiếp theo hoặc hoàn trả lại ngân sách nhà nước.

Trên đây là hướng dẫn của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập triển khai thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP và Nghị quyết số 165/NQ-CP. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị gửi về Sở Lao động -Thương binh và Xã hội để được hướng dẫn cụ thể. / *leu*

### Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Thành phố (để báo cáo);
- GD Sở và các Phó GD Sở (để báo cáo)
- UBND quận huyện và Thành phố Thủ Đức;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, PGDNN (L).

**KT. GIÁM ĐỐC**  
**PHÓ GIÁM ĐỐC**



*leu*

**Nguyễn Văn Lâm**

